

Số: /KH-UBND

Lâm Đồng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 13/2/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc Đẩy mạnh triển khai đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 2768/QĐ-UBND ngày 06/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhằm phát triển đô thị theo hướng phát triển bền vững, chủ động ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu; sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên trong cải tạo nâng cấp và phát triển đô thị theo định hướng tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 13/2/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc Đẩy mạnh triển khai đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030.

b) Đẩy mạnh đầu tư xây dựng công trình xanh, hạ tầng xanh, đô thị xanh; sử dụng phương tiện, thiết bị, công nghệ hiệu suất cao trong xây dựng công trình, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, góp phần giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu, phát triển đô thị bền vững

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các Sở, ban, ngành và cộng đồng dân cư trong điều hành, quản lý và thực hiện phát triển đô thị ứng phó/thích ứng biến đổi khí hậu.

2. Yêu cầu

a) Triển khai toàn diện có trọng tâm, trọng điểm, theo các nội dung của Chỉ thị; bảo đảm thực hiện đồng bộ với các quy hoạch, chương trình phát triển đô thị và kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh;

b) Tập trung bố trí nguồn lực, xác định lộ trình thực hiện; phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị và địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện bảo đảm đồng bộ, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Chủ động ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên trong cải tạo nâng cấp và phát triển đô thị, góp phần từng bước kiểm soát và giảm mức độ ô nhiễm không khí, nước, đất;

b) Nâng cao khả năng chống chịu của hệ thống đô thị tỉnh Lâm Đồng trước các tác động của biến đổi khí hậu; giảm thiểu rủi ro ngập úng, sạt lở đất, hạn hán, thiếu nước và xói lở bờ biển; phát triển hệ thống đô thị xanh, thông minh, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

c) Rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quy hoạch, quản lý đầu tư phát triển đô thị trong bối cảnh gia tăng nguy cơ rủi ro từ biến đổi khí hậu; nâng cao nhận thức, tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong điều hành, quản lý phát triển đô thị ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tiếp tục quán triệt sâu rộng nội dung Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030”, Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 13/2/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc Đẩy mạnh triển khai đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030 đến toàn thể các cấp chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

b) Tăng cường rà soát, kiểm tra các nội dung công việc đã, đang và chưa thực hiện; xây dựng chương trình, kế hoạch điều tra, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến các đô thị; xây dựng khung nhiệm vụ và giải pháp ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng; đề xuất các chương trình, dự án thí điểm, dự kiến kinh phí và phân công, tổ chức thực hiện, ban hành các giải pháp hạn chế, giảm thiểu rủi ro trong xây dựng, phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

c) Định hướng phân đầu đến năm 2030, hệ thống đô thị được đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu phòng, chống thiên tai, ngập úng,

sạt lở và thích ứng với biến đổi khí hậu; trong đó, đô thị Phan Thiết, La Gi và Gia Nghĩa là các đô thị thí điểm (theo Phụ lục I của Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ) và các đô thị theo Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

- a) Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương để thực hiện công tác:
 - Điều tra, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến phát triển hệ thống đô thị hiện có và đô thị dự kiến hình thành mới trong giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh
 - Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro tại các đô thị, khu vực phát triển đô thị có khả năng chịu tác động từ biến đổi khí hậu tại đô thị (gọi tắt là Atlas đô thị và khí hậu);
- b) Lồng ghép, tích hợp các nội dung, nhiệm vụ ứng phó/thích ứng biến đổi khí hậu vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển đô thị của tỉnh; rà soát, tham mưu triển khai các chương trình, dự án liên quan, đặc biệt về cấp, thoát nước và chống ngập úng và sạt lở trên địa bàn tỉnh.
- c) Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ thích ứng biến đổi khí hậu; khoanh vùng bảo vệ, di dời dân cư vùng rủi ro; phát triển nhà ở có khả năng chống chịu thiên tai.
- d) Quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, rõ ràng, minh bạch các nguồn tài nguyên, đặc biệt là nguồn tài nguyên và đất đai;
- đ) Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư vào phát triển đô thị ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu;
- e) Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng công nghệ đồng thời chủ động hợp tác và triển khai các nhiệm vụ khoa học về phát triển đô thị xanh, thông minh, sinh thái, vật liệu xây dựng thân thiện môi trường, vật liệu tái chế, tái sử dụng; khuyến khích đầu tư xây dựng công trình tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, công trình ứng dụng công nghệ sạch và năng lượng tái tạo...; thực hiện các dự án thí điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh, sinh thái, ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu;
- g) Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ; tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển đô thị bền vững.
- h) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Kế hoạch đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

2. Giải pháp

- a) Về cơ chế, chính sách

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách xã hội hóa, đa dạng hóa, thu hút nguồn lực trong và ngoài nước để triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả phát triển đô thị ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động tư vấn, dịch vụ, hỗ trợ triển khai phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

b) Về tài chính thực hiện

- Từ nguồn ngân sách (đầu tư công, chi thường xuyên) theo phân cấp ngân sách theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định pháp luật có liên quan; lồng ghép trong các chương trình, dự án; nguồn đóng góp và tài trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích huy động vốn từ hợp tác quốc tế, vốn ODA để thực hiện các chương trình, dự án thí điểm.

c) Về công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức; đào tạo, nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực

- Phổ biến và quán triệt chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành và các địa phương về các hoạt động nhằm ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên môn các cấp về quản lý, phát triển đô thị ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức cộng đồng, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, chấp hành tốt các quy định của pháp luật về xây dựng, giữ gìn vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị.

- Thực hiện các nội dung khác có liên quan trong quá trình thực hiện các giải pháp giảm nhẹ thiên tai, ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu.

IV. HIỆU QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

a) Hình thành cơ sở dữ liệu cảnh báo rủi ro đô thị; Atlas Đô thị và Khí hậu tại các đô thị.

b) Cập nhật hệ thống văn bản, quy định liên quan đến quy hoạch và phát triển đô thị; thực hiện lồng ghép các hướng dẫn và nội dung quản lý rủi ro thiên tai, ngập úng, sạt lở trong phát triển đô thị.

c) Các định hướng đô thị và nông thôn, chương trình phát triển đô thị được điều chỉnh, bổ sung nội dung ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu và có giải pháp kiểm soát phát triển đô thị.

d) Xác định các chỉ tiêu, các khu vực ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp cải tạo tại các đô thị ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu làm cơ sở đầu tư xây dựng hiệu quả.

đ) Cập nhật hệ thống các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật về xây dựng và phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh, sinh thái ứng phó/thích

ứng với biến đổi khí hậu; cập nhật, vận hành và đánh giá rủi ro trên nền dữ liệu Atlas đô thị và khí hậu; áp dụng các tài liệu giảng dạy được ban hành nhằm nâng cao năng lực quản lý rủi ro, ứng phó/thích ứng với biến đổi khí hậu.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

a) Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh và đề xuất các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương rà soát, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp về quy hoạch đô thị và nông thôn, phát triển đô thị, nhà ở và hạ tầng kỹ thuật nhằm nâng cao khả năng ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Hướng dẫn lồng ghép các yêu cầu ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, chương trình, kế hoạch phát triển của các ngành, địa phương; ưu tiên các khu vực ven biển, khu vực có nguy cơ ngập lụt, sạt lở đất, lũ quét và các khu vực chịu tác động cao của thiên tai.

c) Chủ trì rà soát, cập nhật các quy định, hướng dẫn chuyên môn về quy hoạch và phát triển đô thị; lồng ghép nội dung quản lý rủi ro thiên tai, ngập úng, sạt lở và thích ứng với biến đổi khí hậu trong công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, chương trình phát triển đô thị và quản lý phát triển đô thị. Chủ trì xác định các chỉ tiêu, khu vực ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo tại các đô thị nhằm nâng cao khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu và làm cơ sở cho việc huy động, bố trí nguồn lực đầu tư hiệu quả.

d) Tăng cường kiểm tra, kiểm soát quá trình phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch; rà soát, tham mưu xử lý các tồn tại, bất cập trong công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn và đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị bảo đảm yêu cầu ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu; đề xuất các giải pháp thực hiện hoặc điều chỉnh quy hoạch khi cần thiết.

đ) Rà soát, tham mưu xây dựng, điều chỉnh và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển đô thị theo quy định; ưu tiên nâng cấp, cải tạo và xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và hệ thống thoát nước đô thị; bảo đảm kết nối đồng bộ giữa các khu vực trong đô thị và với các khu vực phụ cận; nâng cao khả năng chống chịu, hạn chế ngập úng, sạt lở; thúc đẩy phát triển đô thị tăng trưởng xanh, kiến trúc xanh, đô thị thông minh và phát triển bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu.

e) Chủ trì rà soát, thống kê, tham mưu tổ chức lập, cập nhật và quản lý bản đồ ngập úng đô thị theo kịch bản biến đổi khí hậu; phối hợp khai thác cơ sở dữ liệu, hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu phục vụ công

tác quy hoạch, quản lý và phát triển đô thị; thường xuyên cập nhật các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi thiên tai trong đô thị.

g) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, quản lý và vận hành hệ thống thoát nước đô thị nhằm phòng ngừa, giảm thiểu và hạn chế phát sinh các điểm ngập úng, sạt lở trong đô thị.

h) Nghiên cứu, đề xuất triển khai các chương trình, dự án ưu tiên; các mô hình, giải pháp kỹ thuật và công nghệ phù hợp nhằm phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, phát thải carbon thấp và chuyển đổi số; ưu tiên các giải pháp về hệ thống thoát nước đô thị bền vững, hạ tầng chống sạt lở, thích ứng với địa hình dốc, mô hình đô thị bọt biển, giao thông thông minh, đô thị thông minh và các giải pháp phù hợp khác.

i) Bảo đảm sự kết nối về hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật trong từng khu vực và toàn đô thị cũng như với các khu vực phụ cận; thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát và đánh giá quá trình phát triển đô thị theo các chỉ tiêu đô thị tăng trưởng xanh, đô thị ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

k) Tham mưu phân công, xác định rõ trách nhiệm giữa các cấp chính quyền, chủ đầu tư và đơn vị quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả ngập úng, sạt lở đô thị.

l) Tổ chức theo dõi, tổng hợp và báo cáo định kỳ kết quả thực hiện; phối hợp thực hiện chế độ báo cáo liên ngành, liên vùng theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì theo dõi, điều tra, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đối với hệ thống đô thị, khu dân cư và các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng của thiên tai; rà soát, cập nhật các kịch bản biến đổi khí hậu, phân vùng rủi ro thiên tai theo mức độ tác động và khả năng chống chịu; thường xuyên cập nhật các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi thiên tai phục vụ công tác quản lý, quy hoạch, đầu tư xây dựng và phát triển bền vững.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu, hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu và môi trường; tiếp nhận, quản lý, khai thác và cập nhật Atlas Đô thị và Khí hậu theo quy định.

c) Chủ trì cập nhật, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu và Atlas Đô thị và Khí hậu; tổ chức đánh giá rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu phục vụ công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng và phát triển đô thị. Phối hợp xây dựng, cập nhật, phổ biến các tài liệu hướng dẫn, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực quản lý rủi ro thiên tai, ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu cho các cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư.

d) Chủ trì tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch quản lý, sử dụng đất bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, yêu cầu bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

đ) Chủ trì tham mưu các giải pháp quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, tài nguyên nước, khoáng sản; bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên, môi trường vùng bờ, cảnh quan thiên nhiên và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Rà soát, tham mưu quản lý chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất tại các khu vực ven biển, nhất là các khu vực có giá trị về môi trường, cảnh quan và bãi tắm tự nhiên; hạn chế các dự án không phục vụ trực tiếp cộng đồng; ưu tiên bảo đảm không gian công cộng, tầm nhìn và khả năng tiếp cận trực tiếp của cộng đồng đối với bờ biển.

e) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và các hồ sơ môi trường theo quy định; tăng cường công tác hậu kiểm việc thực hiện các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường sau khi được phê duyệt. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài nguyên nước, khoáng sản, cấp phép, phục hồi môi trường và các quy định khác có liên quan.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và cơ quan thông tin truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; tăng cường thanh tra, kiểm tra và tham mưu xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn chi thường xuyên theo phân cấp để thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ có tính chất sự nghiệp của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trong việc phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

c) Chủ trì cân đối nguồn lực, tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn đầu tư thực hiện các chương trình, dự án thuộc Kế hoạch; ưu tiên đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các công trình phục vụ ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, công nghệ xử lý nước thải, chất thải rắn và các công nghệ phù hợp khác vào hoạt động sản xuất, kinh doanh,

quản lý và phát triển đô thị nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và sản xuất thử nghiệm vật liệu mới, vật liệu xanh, vật liệu tái tạo và các giải pháp kỹ thuật tiên tiến phục vụ phát triển đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh, sử dụng hiệu quả tài nguyên, năng lượng và thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai.

c) Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, phát triển đô thị xanh, đô thị thông minh và phát triển bền vững; nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ trong quản lý đô thị, xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin và các nền tảng số phục vụ công tác dự báo, giám sát, quản lý và ứng phó với biến đổi khí hậu.

d) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương và cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ; nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, phát triển đô thị xanh, đô thị thông minh; hỗ trợ ứng dụng công nghệ phục vụ công tác thông tin, cảnh báo thiên tai và các rủi ro do biến đổi khí hậu gây ra.

5. Thanh tra tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, đầu tư xây dựng, quản lý vật liệu xây dựng, chất lượng công trình xây dựng và ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trên địa bàn quản lý; chủ động phối hợp với các sở, ngành trong quá trình thực hiện các chương trình, dự án và nhiệm vụ liên quan đến ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu.

b) Lồng ghép các yếu tố thích ứng với biến đổi khí hậu trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn; nghiên cứu thực hiện thí điểm một số dự án quy hoạch, chương trình ưu tiên trọng điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện các dự án nâng cấp và phát triển đô thị tại các khu vực được cảnh báo có nguy cơ cao chịu tác động của biến đổi khí hậu.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn; tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, hướng dẫn cộng đồng nâng cao kỹ năng phòng ngừa, ứng phó và thích ứng với các loại hình thiên tai tại khu vực cư trú.

d) Chủ động bố trí kinh phí địa phương theo phân cấp ngân sách và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu theo thẩm quyền.

e) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đến các sở, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

7. Các sở, ban, ngành có liên quan khác: Căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động tham gia, tư vấn, cung cấp thông tin, dữ liệu và lồng ghép các nhiệm vụ, hoạt động liên quan của ngành mình vào hoạt động của Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch tiếp tục thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, địa phương, đơn vị kịp thời phản ánh, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (thông qua Sở Xây dựng) để được xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở ban ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu
- Lưu: VT, XDCT_(L).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Hải

PHỤ LỤC I

Danh mục các đô thị ưu tiên thực hiện

(Kèm theo Kế hoạch số:/KH-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

STT	Nhóm đô thị	Nội dung ưu tiên
1	Nhóm 1 - Đô thị vùng cao nguyên	
	Đà Lạt	- Chống ngập - Chống sạt lở - Bảo vệ hồ chứa - Bảo vệ rừng đầu nguồn
	Bảo Lộc	
	Đức Trọng	
	Di Linh	
	Ea T'Ling	
	Đức Linh	
2	Nhóm 2 - Đô thị ven biển	
	Phan Rí Cửa	- Chống xói lở bờ biển - Chống nước biển dâng - Thoát nước mưa - Bảo vệ hành lang bờ biển
	Liên Hương	
3	Nhóm 3 - Đô thị khu vực khô hạn	
	Lạc Tánh	- Cấp nước - Tái sử dụng nước - Hạ tầng thích ứng hạn hán
	Chợ Lầu	
	Thuận Nam	

PHỤ LỤC II

Danh mục các chương trình, dự án phát triển đô thị

ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số:/KH-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu)			
1	Chủ động phối hợp với các bộ, ngành trung ương trong công tác điều tra, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến phát triển hệ thống đô thị hiện có và đô thị dự kiến hình thành mới trong giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh;	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các sở: SXD, STC, SKH&CN. - UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	2026-2030
2	Tiếp nhận quản lý và khai thác sử dụng (Atlas đô thị và khí hậu) trên địa bàn tỉnh do Bộ Nông nghiệp và Môi trường bàn giao	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các sở: SXD, STC, SKH&CN. - UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	2026-2030
3	Phối hợp xây dựng Atlas đô thị và khí hậu cho các đô thị chịu tác động mạnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các sở: SXD, STC, SKH&CN. - UBND các phường thuộc các đô thị Phan Thiết, La Gi, Gia Nghĩa	2026-2030
II	Bổ sung lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào quy hoạch đô thị và nông thôn			
1	Tham mưu trình UBND tỉnh điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị; hướng dẫn lập kế hoạch phát triển đô thị khu vực; đồng thời chủ động rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn, các chương trình, kế hoạch phát triển đô thị, gắn với triển khai các dự án đầu tư, thu hút nguồn lực phát triển đô thị theo hướng phát thải các-bon thấp, tăng trưởng xanh, thông minh, bền vững, giữ gìn bản sắc văn hóa và thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường; ưu tiên các đô thị trọng điểm: Đà Lạt, Bảo Lộc, Gia Nghĩa, Phan Thiết, La Gi	Sở Xây dựng	- Các sở: SNN&MT, STC, SKH&CN. - UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	2026
2	Thực hiện tốt việc cung cấp thông tin, công bố công khai quy	Sở Xây dựng	- Các sở: SNN&MT, STC, SKH&CN.	2026-2030

	hoạch đô thị và nông thôn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch và triển khai các dự án đầu tư xây dựng		- UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	
3	Hướng dẫn quản lý đầu tư xây dựng cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy hoạch được phê duyệt	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các sở: SXD, STC, SKH&CN. - UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	2026-2027
4	Tuyên truyền, phổ biến; trao đổi kinh nghiệm kết nối mạng lưới, đối ngoại chính sách; tổ chức, bồi dưỡng cán bộ nâng cao năng lực quản lý phát triển đô thị ứng phó với BĐKH, đô thị tăng trưởng xanh, phát triển đô thị thông minh	Sở Xây dựng	- Các sở: SNN&MT, STC, SKH&CN. - UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	2026-2030
III	Phối hợp với các tổ chức quốc tế triển khai các chương trình, dự án thí điểm ứng dụng công nghệ, vật liệu mới nhằm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với BĐKH và phòng chống thiên tai			
1	Khảo sát, rà soát, lập danh mục các nguồn cung cấp nước quan trọng để có kế hoạch bảo vệ, khai thác và sử dụng có hiệu quả	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các sở: SXD, STC, SKH&CN. - UBND các phường, xã	2026-2027
2	Lập kế hoạch, từng bước xây dựng, vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung tại các đô thị. Gắn quy hoạch chỉnh trang đô thị, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống tiêu thoát nước thải, nước mưa, xây dựng các hệ thống xử lý nước thải tập trung với kế hoạch, chương trình, dự án cải tạo, phục hồi các hồ, ao, kênh, mương, đoạn sông trong các đô thị, khu dân cư	UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	Các sở: SXD, SNN&MT, STC, SKH&CN.	2026-2027
3	Huy động, lồng ghép, cân đối các nguồn vốn để thực hiện các dự án cấp, thoát nước, tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, nâng cấp đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu...	Sở Tài chính	- Các sở: SNN&MT, SXD, SKH&CN. - UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	2026-2027
4	Nghiên cứu, thực hiện thí điểm một số dự án quy hoạch, chương trình ưu tiên trọng điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh thích với biến đổi khí hậu tại đô thị; tiếp tục triển khai đề án làng đô thị xanh tại phường Xuân Trường - Đà Lạt	Sở Xây dựng UBND các phường thuộc các đô thị Phan Thiết, La Gi, Gia Nghĩa, Đà Lạt	Các sở: SNN&MT, STC, SKH&CN.	2026-2027
5	Thực hiện các dự án nâng cấp và phát triển đô thị theo Chương trình phát triển đô thị được duyệt, ưu tiên tại các đô	UBND các phường, xã,	Các sở: SXD, SNN&MT, STC,	2026-2030

	thị được cảnh báo rủi ro bởi tác động của biến đổi khí hậu, trong đó tập trung nâng cấp, cải tạo các hệ thống hạ tầng kỹ thuật.	đặc khu định hướng là đô thị	SKH&CN.	
6	Chương trình, dự án liên quan đến cấp nước cho các vùng bị hạn hán, sạt lở đất, suy giảm nguồn nước ngầm	UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	Các sở: SXD, SNN&MT, STC, SKH&CN.	2026-2030
IV	Thực hiện Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ)			
1	Tham mưu, trình ban hành các quy định về đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật trong quá trình sản xuất và cung cấp nước sạch đô thị và khu công nghiệp. Đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động bảo vệ, quản lý, phát triển nguồn cấp nước và cung ứng dịch vụ nước sạch.	Sở Xây dựng Sở Nông nghiệp và Môi trường Sở Tài chính	- Các sở: SNN&MT, STC, SKH&CN. - UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	2026
2	Rà soát, xử lý dứt điểm tình trạng ngập lụt cục bộ tại các đô thị; đồng thời triển khai các dự án hồ chứa điều tiết, khai thông, nạo vét, cải tạo, gia cố và nắn dòng hệ thống thoát nước đô thị.	Sở Xây dựng UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	Các sở: SNN&MT, STC, SKH&CN.	2026-2028
3	Triển khai Chương trình sử dụng năng lượng và tiết kiệm hiệu quả trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	Sở Công thương	- Các sở: SNN&MT, SXD, STC, SKH&CN. - UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	2026-2028
5	Ứng dụng công nghệ vật liệu mới, sử dụng các loại vật liệu bền vững, có tính chống chịu cao trong phát triển đô thị xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai	Sở Xây dựng Sở Khoa học Công nghệ	- Các sở: SNN&MT, STC. - UBND các phường, xã, đặc khu định hướng là đô thị	2026-2028